

BỘ XÂY DỰNG

Số: 1052/QĐ-BXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao nhiệm vụ cho các đơn vị triển khai Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 và Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030;

Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ cho các đơn vị triển khai Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 và Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu kèm theo Quyết định này.

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ được giao chủ trì tại Phụ lục đính kèm chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định, định kỳ báo cáo Bộ trưởng và gửi Vụ Khoa học công nghệ và môi trường tổng hợp trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

Điều 2. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học, sự nghiệp môi trường, sự nghiệp kinh tế của Bộ Xây dựng; ngân sách từ các đề án của Chính phủ; kinh phí từ các nguồn của địa phương và kinh phí huy động từ các tổ chức quốc tế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính;
- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Lưu VT, KHCNMT.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Nghị

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ triển khai Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 – 2030 và Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu

Ban hành kèm theo Quyết định số 1052/QĐ-BXD ngày 11/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

TT	Tên nhiệm vụ	Dự kiến sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	Nhiệm vụ thực hiện Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030					
1	Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách và hướng dẫn quy hoạch đô thị tăng trưởng xanh	- Thông tư hướng dẫn quy hoạch và phát triển đô thị tăng trưởng xanh; - Tiêu chuẩn chỉ dẫn xây dựng đô thị tăng trưởng xanh	2022 - 2025	- Vụ QHKT; - Cục PTĐT; - Vụ KHCMNT	- Vụ PC; - Viện QHĐTNT QG; - Sở QHKT, Sở XD các tỉnh, TP trực thuộc TW	
2	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị, xây dựng, thực hiện các chương trình, dự án phát triển đô thị tăng trưởng xanh theo hướng đô thị thông minh bền vững, đô thị phát thải các-bon thấp, chống chịu với biến đổi khí hậu	- Quy hoạch đô thị tăng trưởng xanh được phê duyệt; - Chương trình, dự án phát triển đô thị tăng trưởng xanh (Danh mục các đô thị thí điểm thực hiện xây dựng đô thị tăng trưởng xanh theo Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 19/01/2018).	2022 - 2030	- Vụ QHKT; - Cục PTĐT;	- Viện QHĐTNT QG; - Sở QHKT, Sở XD các tỉnh, TP trực thuộc TW	
3	Ban hành quy định về giám sát và đánh giá tích hợp đồng bộ với hệ thống giám sát và đánh giá tăng trưởng xanh quốc gia	Văn bản hướng dẫn giám sát và đánh giá tích hợp đồng bộ với hệ thống giám sát và đánh giá tăng trưởng xanh quốc gia	2022 - 2025	- Cục PTĐT;	- Viện QHĐTNT QG; - Viện KTXD	
4	Nâng cao năng lực, tăng cường hoạt động giám sát, đánh giá các mục tiêu	- Các Chương trình nâng cao năng lực, đào tạo, tập huấn;	2022 - 2030	- Cục PTĐT;	- Vụ KHCMNT; - Vụ TCCB;	

TT	Tên nhiệm vụ	Dự kiến sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
	xây dựng đô thị tăng trưởng xanh theo hướng đô thị thông minh bền vững, phát thải các-bon thấp, tăng cường năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu, thiên tai, đa thiên tai	- Các báo cáo giám sát, đánh giá về phát triển đô thị tăng trưởng xanh theo hướng đô thị thông minh bền vững, phát thải các-bon thấp, chống chịu với biến đổi khí hậu, thiên tai, đa thiên tai			- AMC; - Sở XD các tỉnh, TP trực thuộc TW	
5	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đô thị (cấp nước, thoát nước, thu gom và xử lý nước thải, bùn thải đô thị, khu chôn lấp, xử lý chất thải rắn; giao thông, chiếu sáng, cây xanh)	Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đô thị theo hướng hạ tầng xanh, hạ tầng thông minh, có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai.	2022-2025	- Cục HTKT; - Vụ QHKT	- Viện QHĐTNT quốc gia - Sở XD các tỉnh, TP trực thuộc TW	
6	Xây dựng cơ sở dữ liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị xanh, thông minh, chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai tích hợp đồng bộ với "hệ thống cơ sở dữ liệu tăng trưởng xanh quốc gia".	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị xanh, thông minh, chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai.	2022-2030	- Cục HTKT	- Vụ KHCNMT; - Cục PTĐT; - TT Thông tin; - Viện QHĐTNT quốc gia	
7	Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ triển khai hạ tầng kỹ thuật đô thị xanh, thông minh, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai: - Công nghệ xử lý nước thải, bùn thải đô thị nhằm giảm thiểu phát thải khí mê-tan, kết hợp thu hồi tài nguyên, sản xuất năng lượng: - Công nghệ mới có hiệu suất năng lượng cao, thông minh trong đầu tư	Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ: (1) Phát triển và ứng dụng công nghệ xử lý nước thải, bùn thải đô thị; (2) Công nghệ mới có hiệu suất năng lượng cao, thông minh trong đầu tư xây dựng, khai thác quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị	2022-2030	- Cục HTKT	- Vụ KHCNMT; - Cục PTĐT; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp; - Các Trường trong ngành; - Sở XD các tỉnh, TP trực thuộc TW; - Đơn vị tư vấn; - Các DN	

<i>TT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Dự kiến sản phẩm</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Đơn vị chủ trì</i>	<i>Đơn vị phối hợp</i>	<i>Ghi chú</i>
	xây dựng, khai thác quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị công cộng					
8	Tăng cường năng lực phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị xanh, thông minh, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, đa thiên tai	Chương trình, dự án tăng cường năng lực	2022-2025	- Cục HTKT	- Cục PTĐT; - Vụ KHCNMT; - Vụ TCCB; - AMC; - Các địa phương	
9	Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị xanh, thông minh trong các lĩnh vực: cấp thoát nước; thu gom và xử lý nước thải, bùn thải đô thị	Chương trình, đề án đầu tư hạ tầng kỹ thuật đô thị xanh, thông minh, có năng lực chống chịu trong các lĩnh vực	2022-2030	- Cục HTKT	- Các địa phương	
10	Xây dựng, triển khai lộ trình, kế hoạch khử các-bon ngành xây dựng đến năm 2050; thúc đẩy phát triển công trình phát thải các-bon thấp, công trình phát thải ròng bằng 0 (PTR0) trong toàn bộ vòng đời công trình. Hướng dẫn kỹ thuật thực hiện công trình PTR0 cho các loại công trình; xây dựng hệ thống đánh giá và chứng nhận công trình phát thải các-bon thấp, công trình PTR0	- Lộ trình, kế hoạch hành động khử các-bon ngành xây dựng đến năm 2050. - Lộ trình, kế hoạch hành động, đề án về phát triển công trình phát thải các- bon thấp, công trình PTR0 trong toàn bộ vòng đời công trình. - Hướng dẫn kỹ thuật, hệ thống đánh giá và chứng nhận công trình PTR0 cho các loại công trình khác nhau.	2022 - 2030	- Vụ KHCNMT	- Các Viện: KHCNXXD, VLXD; KTXD; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp; - Các đơn vị tư vấn; - Các địa phương	
11	Xây dựng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức về tiêu hao năng lượng trong các công trình xây dựng; các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về công trình hiệu quả năng lượng, công trình xanh, công trình phát thải các-	Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế-kỹ thuật về tiêu hao năng lượng trong các công trình xây dựng; công trình hiệu quả năng lượng, công trình xanh, công trình phát thải các-bon	2022 - 2025	- Vụ KHCNMT	- Các Viện: KHCNXXD, VLXD; KTXD; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp	

TT	Tên nhiệm vụ	Dự kiến sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
	bon thấp, công trình PTR0, chất lượng môi trường bên trong các công trình xây dựng	thấp, công trình PTR0, chất lượng môi trường bên trong công trình xây dựng; Suất vốn đầu tư, giá xây dựng có liên quan tới công trình xanh, công trình tiết kiệm năng lượng.				
12	Xây dựng các tiêu chuẩn, bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, chứng nhận các loại sản phẩm vật liệu xây dựng (tiết kiệm năng lượng; xanh, thân thiện với môi trường; phát thải các-bon thấp) sử dụng cho các công trình xanh	Các tiêu chuẩn, bộ tiêu chí, hướng dẫn đánh giá, chứng nhận sản phẩm vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, xanh, phát thải các-bon thấp	2022 - 2025	- Vụ KHCNMT	- Viện VLXD; - Các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp;	
13	Tăng cường thực hiện và giám sát triển khai các quy định của QCVN 09:2017/BXD về các công trình sử dụng năng lượng hiệu quả.	Các công trình đáp ứng các quy định của QCVN 09:2017/BXD	2022 - 2030	- Cục QLHDXD - Cục GDNN về CLCTXD	- Vụ KHCNMT; - Đơn vị tư vấn; - Các địa phương	
14	Xây dựng cơ sở dữ liệu về công trình tiết kiệm năng lượng, công trình xanh, công trình phát thải các-bon thấp, công trình phát thải ròng bằng "0" (PTR0) tích hợp đồng bộ với "hệ thống cơ sở dữ liệu tăng trưởng xanh quốc gia"	Cơ sở dữ liệu về công trình tiết kiệm năng lượng, công trình xanh, công trình phát thải các-bon thấp, công trình PTR0	2022 - 2030	- Vụ KHCNMT	- TT thông tin; - Đơn vị tư vấn	
15	Xây dựng và thực hiện các chương trình nâng cao năng lực cho các đối tượng có liên quan trong lĩnh vực công trình xanh, công trình hiệu quả năng lượng, công trình phát thải các-bon thấp, công trình PTR0	Các chương trình nâng cao năng lực, đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng kiến thức	2022 - 2025	- Vụ KHCNMT	- AMC; - Các Trường ĐH và Viện NC trực thuộc Bộ; - Các địa phương	

TT	Tên nhiệm vụ	Dự kiến sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
16	Hoàn thiện việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Phát triển công trình xanh, công trình hiệu quả năng lượng giai đoạn 2022 - 2030	Các công trình xây dựng đạt chứng nhận công trình xanh; công trình xây dựng đạt chứng nhận hiệu quả năng lượng	2022 - 2030	- Vụ KHCNMT	- Đơn vị tư vấn; - Các DN	VPCP đã có VB đồng ý không XD đề án PTCIX. Nội dung PT CTX sẽ được lồng ghép vào CT khác của ngành
17	Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức tiêu thụ năng lượng cho các ngành vật liệu xây dựng, định mức tiêu thụ năng lượng cho các tiêu ngành vật liệu xây dựng. - Quy chuẩn, tiêu chuẩn, suất vốn đầu tư, giá xây dựng, định mức kinh tế-kỹ thuật liên quan đến vật liệu xây không nung, công trình sử dụng vật liệu xây không nung. Xây dựng cơ chế, quy định, hướng dẫn về đo đạc, kiểm tra, đánh giá, chứng nhận những sản phẩm vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, vật liệu xây dựng xanh	- Quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức tiêu thụ năng lượng cho các tiêu ngành vật liệu xây dựng. - Quy chuẩn, tiêu chuẩn, suất vốn đầu tư, giá xây dựng, định mức kinh tế-kỹ thuật liên quan đến sản xuất, sử dụng vật liệu xây không nung, vật liệu xây dựng xanh. - Tiêu chuẩn thiết kế, thi công, nghiệm thu công trình sử dụng vật liệu xây không nung. - Văn bản quy định, hướng dẫn về đo đạc, kiểm tra, chứng nhận sản phẩm vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, vật liệu xây dựng xanh.	2022 - 2025	- Vụ KHCNMT;	- Vụ VLXD; - Viện VLXD; - Viện KTXD	
18	Xây dựng, triển khai giám sát, đánh giá và cơ sở dữ liệu về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng;	Văn bản hướng dẫn giám sát, đánh giá, cơ sở dữ liệu về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu	2022 - 2030	- Vụ VLXD	- Vụ KHCNMT; - Viện VLXD; - Đơn vị tư vấn	

TT	Tên nhiệm vụ	Dự kiến sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ chế giám sát, đánh giá đảm bảo tỷ lệ sử dụng vật liệu xây không nung đốt với các công trình xây dựng theo đúng quy định. - Cơ sở dữ liệu tích hợp dòng bộ với "hệ thống cơ sở dữ liệu tăng trưởng xanh quốc gia" 	<p>quả trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng</p>				
19	<ul style="list-style-type: none"> - Phổ biến công nghệ về phát triển vật liệu xây dựng giảm phát thải khí nhà kính. 	<p>Dự án phổ biến công nghệ về phát triển vật liệu xây dựng giảm phát thải khí nhà kính</p>	2022 - 2025	- Vụ VLXD	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ KHCNMT; - Học viện AMC; - Viện VLXD; - Các DN 	
20	<ul style="list-style-type: none"> - Hiện đại hóa công nghệ sản xuất, sử dụng các loại nhiên liệu xanh, sạch, thân thiện với môi trường, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu đối với các nhà máy, cơ sở sản xuất sản phẩm vật liệu xây dựng. - Sử dụng nguyên vật liệu từ tro bay nhiệt điện, chất thải công nghiệp tái chế, chất thải xây dựng tái chế để sản xuất vật liệu xây dựng. - Tận dụng phế thải của các ngành khác làm nhiên liệu trong sản xuất vật liệu xây dựng 	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án, dự án hiện đại hóa công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng - Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về <ul style="list-style-type: none"> (1) công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng sử dụng nguyên vật liệu từ tro bay nhiệt điện, chất thải công nghiệp tái chế, chất thải xây dựng tái chế; (2) công nghệ tận dụng phế thải của các ngành khác làm nhiên liệu trong sản xuất vật liệu xây dựng 	2022 - 2030	- Vụ VLXD	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ KHCNMT; - Viện VLXD; - Các DN 	

II		Nhiệm vụ thực hiện Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu		
1	Ban hành Kế hoạch hành động phát triển công trình xây dựng, đô thị phát thải các-bon thấp tiến tới phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050	Kế hoạch hành động PT công trình xây dựng,ĐT phát thải các-bon thấp tiến tới phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050	12/2023	- Vụ KHCNMT; - Cục PTĐT; QLN&TTBĐS; - Đơn vị tư vấn
2	Xây dựng Đề án phát triển và sử dụng vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, vật liệu xanh trong lĩnh vực nhà ở và thương mại	Đề án phát triển và sử dụng vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, vật liệu xanh trong lĩnh vực nhà ở và thương mại	2022 - 2030	- Vụ KHCNMT; - Viện VLXD; - Các DN
3	Nghiên cứu công nghệ, triển khai các giải pháp thu hồi và lưu giữ các-bon	- Nghiên cứu công nghệ, mô hình và giải pháp thu hồi và lưu giữ các-bon; - Triển khai thí điểm các giải pháp thu hồi và lưu giữ các-bon	2022 - 2027	- Viện KHCNXXD - Các DN; - Đơn vị tư vấn
4	Triển khai thí điểm 26 đô thị thực hiện kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh theo Quyết định số 84/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	- Kết quả triển khai thí điểm 26 đô thị thực hiện kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh theo Quyết định số 84/QĐ-TTg. - Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý Nhà nước tại các đô thị về phát triển đô thị tăng trưởng xanh.	2022 - 2027	- AMC; - Các địa phương
5	Xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật tạo hành lang pháp lý thuận lợi thúc đẩy thực hiện cam kết đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050	Ban hành mới và rà soát văn bản quản lý của Ngành nhằm thúc đẩy thực hiện cam kết đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050	2023- 2030	- Các Viện, trường ĐH thuộc Bộ; - Các địa phương; - Các DN; - Đơn vị tư vấn

6	<p>Xây dựng mô hình tòa nhà và đô thị phát thải các-bon thấp, trung hòa các-bon và thí điểm áp dụng tại một số đô thị (khu vực phía Bắc, duyên hải miền Trung và đồng bằng sông Cửu Long)</p>	<p>Mô hình tòa nhà và đô thị phát thải các-bon thấp, trung hòa các-bon và thí điểm áp dụng tại một số đô thị (khu vực phía Bắc, duyên hải miền Trung và đồng bằng sông Cửu Long)</p>	2023 - 2027	<p>- Vụ KHCNMT; - Cục PTĐT; - Cục QLN & TTBD</p>	<p>- Viện: QHĐTNT QG, KTQG, KHCNXD; - Đơn vị tư vấn</p>
7	<p>Xây dựng chính sách phát triển vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, phát thải các-bon thấp; thí điểm hỗ trợ đầu tư cải tiến công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng tại một số doanh nghiệp để giảm phát thải khí nhà kính</p>	<p>Chính sách phát triển vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, phát thải các-bon thấp; thí điểm hỗ trợ đầu tư cải tiến công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng tại một số doanh nghiệp để giảm phát thải khí nhà kính</p>	2023 - 2027	<p>- Vụ VLXD</p>	<p>- Vụ KHCNMT; - Viện VLXD; - Các Hội nghề nghiệp</p>
8	<p>Nghiên cứu, xây dựng chương trình hiệu quả năng lượng cho nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đảm bảo gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của thị trường nhà ở và phù hợp với Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2045</p>	<p>- Các chương trình nâng cao năng lực, đào tạo tập huấn, hội nghị, hội thảo liên quan đến tiết kiệm năng lượng trong nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; - Các báo cáo, khảo sát, đánh giá, nghiên cứu khả thi về tiết kiệm năng lượng trong nhà ở xã hội giai đoạn 2021 - 2030 và đề xuất chương trình hiệu quả năng lượng cho nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; - Đề xuất và triển khai các dự án thí điểm khi huy động được nguồn vốn thực hiện</p>	2022 - 2030	<p>- Vụ KHCNMT; - Cục QLN & TTBD</p>	<p>- Viện VLXD; - Viện KTXD; - AMC; - Đơn vị tư vấn; - Các địa phương; - Các DN</p>
9	<p>Điều tra, đánh giá biến động di dân, xây dựng mô hình đô thị và cụm dân cư nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu. Thí điểm áp dụng để quy</p>	<p>- Kết quả điều tra, đánh giá biến động di dân;</p>	2023 - 2027	<p>- Cục PTĐT</p>	<p>- Vụ KHCNMT; - Cục HTKT; - QLN & TTBD</p>

hoạch xây dựng cho một số đô thị và cụm dân cư nông thôn thích ứng biến đổi khí hậu	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu đề xuất mô hình đô thị và cụm dân cư nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu; - Thí điểm quy hoạch xây dựng cho một số đô thị và cụm dân cư nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu 		<ul style="list-style-type: none"> - Viện QHĐTNT QG; - Đơn vị tư vấn
10 Nghiên cứu phát triển các vật liệu mới ít phát thải	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục, giải pháp sản xuất vật liệu mới ít phát thải các-bon và ứng dụng vật liệu mới trong xây dựng công trình. 	2022 - 2030	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ VLXD - Vụ KHCNMT; - Viện VLXD; - Đơn vị tư vấn; - Các DN

Ghi chú: các từ viết tắt nêu trong Phụ lục:

- Vụ KHCNMT: Vụ Khoa học công nghệ và môi trường;
- Vụ PC: Vụ Pháp chế;
- Vụ TCCB: Vụ Tổ chức cán bộ
- Vụ VLXD: Vụ Vật liệu xây dựng;
- Vụ QHKT: Vụ Quy hoạch Kiến trúc;
- Cục QLHĐXD: Cục Quản lý hoạt động xây dựng;
- Cục GDNN và CLCTXD: Cục Giám định Nhà nước về Chất lượng công trình xây dựng;
- Cục PTĐT: Cục Phát triển đô thị;
- Cục HTKT: Cục Hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Cục QLN & TTBD: Cục Quản lý nhà và Thị trường bất động sản;
- Viện KHCNXXD: Viện Khoa học công nghệ xây dựng;
- Viện VLXD: Viện Vật liệu xây dựng;
- Viện KTQG: Viện Kiến trúc Quốc gia;
- Viện QHĐTNTQG: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn Quốc gia;
- AMC: Học viện Cán bộ Quản lý xây dựng và đô thị;
- DN: Doanh nghiệp;
- Sở QHKT. Sở XD các tỉnh. TP trực thuộc TW: Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương